

Bản án số: **56/2020/HS-ST**  
Ngày: 22/5/2020.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RG - TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Thạch Sô Phép

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Trần Văn Hội

Bà Đoàn Thị Liễu

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Danh Thị Sà Ron – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoài Thương - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 38/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn K;** Sinh ngày: 15/3/1994 tại Châu Phú, An Giang; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: huyện CP, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Trình độ văn hóa: 01/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Đỗ Thị Ng (Ng); Vợ: Không; Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Ngày 15/11/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 25/4/2012 chấp hành xong hình phạt; Ngày 06/02/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 30/10/2015 chấp hành xong hình phạt; cả 02 tiền án đương nhiên được xóa án tích.

Bị bắt tạm giữ ngày: 09/12/2019; Tại ngoại: Không.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:*

+ Nguyễn Trương c, sinh năm: 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang

+ Ngô Thị Diễm Th, sinh năm: 2002 (vắng mặt)

Người đại diện cho Thúy: Nguyễn Thị Hồng V (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo K bắt đầu sử dụng ma túy từ tháng 7/2019 (loại ma túy đá). Nguồn ma túy bị cáo có được là do vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 09/12/2019, bị cáo K dùng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen của mình, điện thoại cho 01 người đàn ông tên Tuấn (chưa xác định tên thật, địa chỉ) để mua ma túy, tên Tuấn đồng ý và hẹn bị cáo ở khu vực bến xe RG thuộc phường VQ, thành phố RG, tỉnh Kiên Giang. Lúc này bị cáo đi xe ôm đến khu vực bến xe RG đưa 700.000 đồng cho tên Tuấn và lấy 01 bịch ma túy. Sau khi có ma túy bị cáo K đem về phòng số 6 nhà trọ số 48 đường Lạc Hồng, phường Vĩnh Lạc, thành phố RG bỏ vào cây nỏ 01 ít và rủ bạn gái là Ngô Thị Diễm Th cùng sử dụng, còn lại 01 ít ma túy bị cáo cất vào trong bóp. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo K lấy ma túy ra định sử dụng, đang cầm trong lòng bàn tay phải, chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang K đang tàng trữ trái phép chất ma túy (Thúy không biết bị cáo cất giấu số ma túy nói trên). Đến ngày 15/12/2019, bị cáo K bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố RG khởi tố và tạm giam để điều tra.

Bị cáo Nguyễn Văn K đã khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Văn K đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

\* Tại bản kết luận giám định số 755/KL-KTHS ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang xác định (bút lục số 15): Các hạt chất rắn, màu trắng dạng tinh thể không đồng nhất chứa trong 01 bịch nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2164 gam (*Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang nêu trên.

\* **Theo bản cáo trạng số: 53/CT.VKS** ngày 09/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn K mức án tù 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, tuyên: Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì ký hiệu vụ số 755 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Lê văn Toàn và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang và 02 ống thủy tinh (nỏ) dùng để sử dụng ma túy đá; Tịch thu sung vào Ng sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu đen, imei: 352987101355206/01 (theo quyết định chuyển vật chứng số 34a/QĐ-VKS ngày 10/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang)

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố RG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy, tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã nêu; lời nhận tội trên phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, của

những người tham gia tố tụng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào ngày 09/12/2019, bị cáo K điện thoại mua ma túy của 01 người đàn ông tên Tuấn với giá 700.000 đồng. Sau khi có ma túy bị cáo K đem về phòng số 6 nhà trọ số 48 đường Lạc Hồng, phường Vĩnh Lạc, thành phố RG lấy 01 ít ra sử dụng cùng Ngô Thị Diễm Th, còn lại 01 ít ma túy bị cáo cất vào trong bóp. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, bị cáo K lấy ma túy ra định sử dụng, đang cầm trong lòng bàn tay phải, chưa kịp sử dụng thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng (qua giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,2164 gam).

Từ những chứng cứ đã nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất mức độ phạm tội của bị cáo xảy ra rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện tội phạm có ý thức và có năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do xuất phát từ việc nghiện ma túy và muốn có ma túy sử dụng mà bị cáo đã bất chấp lao vào con đường phạm tội, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về trật tự quản lý các chất ma túy, làm ảnh hưởng đến sự ổn định tình hình an ninh trật tự tại địa phương và là điều kiện để làm phát sinh tội phạm khác. Bị cáo là đối tượng có nhân thân xấu, đã có 02 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó cần xử bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm có tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, đồng thời cũng nhằm ngăn ngừa chung loại tội phạm này trong xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Theo bản luận tội mà Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, điều kiện kinh tế khó khăn.

Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu vụ số 755 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Lê Văn Toàn và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang và 02 ống thủy tinh (nổ) dùng để sử dụng ma túy đá; Tịch thu sung vào Ng sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu đen, imei: 352987101355206/01, do liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với số tiền 1.500.000 đồng Cơ quan Công an thu giữ khi bắt quả tang, do số tiền này không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố RG đã trao trả cho bị cáo là phù hợp với quy định pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người tên Tuấn đã bán ma túy cho bị cáo; hiện chưa xác định được tên thật, địa chỉ nên đề nghị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố RG, tỉnh Kiên Giang tiếp tục điều tra, làm rõ khi nào đủ căn cứ sẽ xử lý sau.

Riêng Ngô Thị Diễm Th có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố RG, tỉnh Kiên Giang đã chuyển cho cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tuyên bố: Nguyễn Văn K

Phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Nguyễn Văn K mức án 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính kể từ ngày bị cáo bị tạm giữ (ngày 09/12/2019) và tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì ký hiệu vụ số 755 có chữ ký của giám định viên Lê Đức Huy, người chứng kiến niêm phong Lê Văn Toàn và hình dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kiên Giang và 02 ống thủy tinh (nổ) dùng để sử dụng ma túy đá; Tịch thu sung vào Ng sách

nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu đen, imei: 352987101355206/01 (theo quyết định chuyển vật chứng số 34a/QĐ-VKS ngày 10/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố RG, tỉnh Kiên Giang).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**\* Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Cơ quan THA Dân sự Tp.RG;
- Công an thành phố RG;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**THẠCH SÔ PHÉP**